

Mỹ Tho, ngày 10 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Việc dân sự thụ lý số 275/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Trang Hồng T**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: **A ấp A, xã B, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh.**

- Chị **Nguyễn Ngọc Phương D**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: **Số A ấp A, xã D, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 31 tháng 5 năm 2024, ông **Trang Hồng T** và bà **Nguyễn Ngọc Phương D** thỏa thuận:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh **Trang Hồng T** và chị **Nguyễn Ngọc P** Dung thỏa thuận thống nhất thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Có 02 con tên **Trang Trục T1**, sinh ngày 22/5/2019 và **Trang Trúc T2**, sinh ngày 20/10/2021, khi ly hôn anh **T** và chị **D** thỏa thuận chị **D** là người trực tiếp nuôi, anh **T** tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 10.000.000 đồng/02 con.

- Về tài sản chung: **Anh T3** và chị **D** tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: **Anh T3** và chị **D** đều khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm: Ông **Trang Hồng T** và bà **Nguyễn Ngọc Phương D** mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông, bà đã nộp theo các biên lai thu số 0006155 và số 0006156 cùng ngày 16/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, nên ông **T** và bà **D** đã nộp xong.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 31 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh **Trang Hồng T** và chị **Nguyễn Ngọc P** Dung thỏa thuận thống nhất thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Có 02 con tên **Trang Trức T1**, sinh ngày 22/5/2019 và **Trang Trức T2**, sinh ngày 20/10/2021, khi ly hôn anh **T** và chị **D** thỏa thuận chị **D** là người trực tiếp nuôi, anh **T** tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 10.000.000 đồng/02 con.

Ông **Trang Hồng T** có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: **Anh T3** và chị **D** tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: **Anh T3** và chị **D** đều khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm: Ông **Trang Hồng T** và bà **Nguyễn Ngọc Phương D** mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông, bà đã nộp theo các biên lai thu số 0006155 và số 0006156 cùng ngày 16/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, nên ông **Ô T** và bà **D** đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát ND TP.Mỹ Tho, Tiền Giang;
- Chi cục THADS TP.Mỹ Tho, Tiền Giang;
- UBND xã Mỹ Phong, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang;
- Lưu: hồ sơ việc DS.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Lệ Thương